| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SA THẦY**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ | *Sa Thầy, ngày 01 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Minh T, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn H, xã S N, huyện S T, tỉnh Kon Tum
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993
Địa chỉ: Thôn N, xã S N, huyện S T, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Minh T, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn H, xã S N, huyện S T, tỉnh Kon Tum
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993
Địa chỉ: Thôn N, xã S N, huyện S T, tỉnh Kon Tum

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn với chị Phạm Minh T

- *Về con chung*: Chưa có con chung
- *Tài sản chung*: Chưa có tài sản chung.

***- Về án phí ly hôn sơ thẩm***: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chị Phạm Minh Tvà anh Nguyễn Văn H tự nguyện thoả thuận mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phạm Minh T tự nguyện nộp thay toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn H, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Minh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Trả lại cho chị Phạm Minh T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2014/0001748, ngày 01/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi gửi*: **THẨM PHÁN**
- Đương sự;
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Sa Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

**Thiều Thị Dũng**